

Bản án số: 27/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 26-6-2020

V/v ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Đức Hoàng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lâm Thanh Du
2. Bà Dương Thị Hồng Vân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Kim Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020 tại hội trường xét xử B - Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 53/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15/6/2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Mai A, địa chỉ: Khu X, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh T, địa chỉ: Số nhà 15A, đường C, tổ dân phố T, phường T, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 11 năm 2019, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – Chị Lê Thị Mai A trình bày:*

Chị Lê Thị Mai A và Anh Nguyễn Minh T kết hôn cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trảng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng năm 2017. Trong quá trình chung sống, giữa cả hai phát sinh nhiều mâu thuẫn; nguyên nhân là do những khác biệt trong suy nghĩ và lối sống. Chị Mai Anh và anh T đã ly thân từ cuối năm 2018 đến nay không ai quan tâm gì đến ai. Mâu thuẫn kéo dài dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt

được nên chị Mai Anh đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Nguyễn Minh T để sớm ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Chị Mai Anh và anh T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Mai Anh và anh T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn là Anh Nguyễn Minh T trình bày trong bản tự khai và trong quá trình giải quyết như sau:*

Lời khai về thời gian kết hôn và hoàn cảnh điều kiện kết hôn như chị Mai Anh trình bày là đúng. Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn cãi vã, chị Mai Anh tự bỏ về nhà mẹ đẻ. Nguyên nhân mâu thuẫn như trình bày của chị Mai Anh là không đúng nên anh T không đồng ý ly hôn.

Về con chung và tài sản chung: Anh T xác nhận anh và chị Mai Anh không có con chung và không có tài sản chung.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng.

Bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên hòa giải và phiên tòa.

Về việc giải quyết vụ án: Trên cơ sở đánh giá, phân tích về tình trạng mâu thuẫn vợ chồng theo quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc tuyên xử theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Mai A.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại thời điểm Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Minh T, có địa chỉ: Số nhà 15A, đường C, tổ dân phố T, phường Trảng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng theo quy định tại Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Nguyên đơn Chị Lê Thị Mai A vắng mặt tại phiên tòa và có ý kiến đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn Anh Nguyễn Minh T mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An tham gia phiên tòa có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh T và chị Mai Anh là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về hôn nhân:

[3] Anh Nguyễn Minh T và Chị Lê Thị Mai A đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Trảng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng năm 2017 là hôn nhân hợp pháp.

[4] Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T và chị Mai Anh qua các tài liệu, chứng cứ Tòa án đã xác minh, thu thập tại gia đình và địa phương như sau: Các tài liệu, chứng cứ Tòa án đã xác minh, thu thập tại gia đình và địa phương cho thấy mâu thuẫn của cả hai là đúng với thực tế; anh chị đã ly thân từ năm 2019 đến nay không ai còn quan tâm đến ai. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vậy nên nguyện vọng xin ly hôn của Chị Lê Thị Mai A với Anh Nguyễn Minh T là chính đáng, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận.

- Về con chung:

[5] Anh T và chị Mai Anh thống nhất xác nhận không có con chung nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

- Về tài sản chung:

[6] Anh T và chị Mai Anh thống nhất xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[7] Chị Mai Anh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 19, Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho Chị Lê Thị Mai A được ly hôn anh Nguyễn Minh Thao.

2. Về con chung, tài sản chung: Anh Nguyễn Minh T và Chị Lê Thị Mai A xác nhận không có con chung và không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Mai A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chị Mai A đã nộp đủ theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí sơ thẩm số 5572 ngày 26/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Tràng Cát, quận Hải An, TP Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Đỗ Đức Hoàng**